

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2022/HSST

Ngày 26/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Nguyệt***

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Văn Xuyên***

*Bà **Nguyễn Thị Hồng***

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:
Ông **Đào Xuân Đạt** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH Đ, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Duy K (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: có 01 tiền án đã được xóa: Tại bản án số 731/2011/HSPT ngày 21/7/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 30 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông **Nguyễn Trọng V** - Luật sư của Công ty Luật TNHH Tầm Nhìn Viets
- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh **Trần Thanh T** - sinh năm 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Y, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 05/2/2022, anh Trần Thanh T, sinh năm 1989, trú tại thôn C, xã X, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đi cùng Ngô Văn X, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã X và Trần Văn Q, sinh năm 1990, trú tại thôn C, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đến khu vực nhà văn hóa xóm L, xã X chơi thì gặp Nguyễn Thành Đ. Do tưởng nhầm anh Q là người quen của Đ (nhìn từ phía sau) nên Đ đã đập vào mũi của anh Q một cái dẫn đến hai bên mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Đ nhặt gạch định đánh anh Q thì bị anh T ôm can ngăn, anh Q lên xe máy rời đi. Đ dùng tay, chân đá nhiều lần và nhổ nước bọt vào mặt anh T. Mọi người can ngăn nên sự việc dừng lại. Anh T và anh X đi bộ về nhà anh T. Khoảng 16h30 cùng ngày, anh T đi bộ đến khu vực nhà anh Nguyễn Văn T, sinh 1978, ở thôn Y, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì gặp Đ đang được anh Nguyễn Minh T, sinh 1989, trú tại thôn P, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội chở Đ quay lại khu vực nhà văn hóa để tìm dép. Đ xuống xe túm cổ áo anh T và dùng chân tay đánh anh T, anh TH can ngăn. Đ chạy vào nhà anh T lấy 01 con dao (loại dao phay, dài 39cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao dài 27cm, bản rộng 7,3cm, có một cạnh sắc) tại khu vực giếng nhà anh T, cầm dao chạy về phía anh TH. Đ tay trái cầm dao chém về phía anh TH, anh TH giơ tay đỡ và bị thương tích ở má trái. Anh TH đẩy Đ vào tường nhà T và giữ tay cầm dao của Đ. Anh TH chạy đến giếng lấy dao của Đ vứt đi. Khi anh TH và Đ ôm giữ nhau thì Đ dùng răng cắn vào tai bên phải của anh TH làm đứt lìa một phần vành tai của anh TH.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 882/TTPY ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

1. Vết thương gò má trái: 03%.

2. Vết thương vùng trước bình tai trái: 03%
3. Mất 1/3 (trên) vành tai phải: 11%.
4. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.
5. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật có cạnh sắc và vật có cạnh tương đối sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 16% (tính theo phương pháp cộng lùi).

Anh TH xin từ chối giám định bổ sung.

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 211/KLGD ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương - Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Nguyễn Thành Đ bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT tạm giữ 01 con dao (như biên bản tạm giữ); 01 khẩu trang y tế chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Thành Đ đã bồi thường cho anh Trần Thanh TH số tiền 50.000.000đ, anh TH không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thành Đ.

Đối với con dao Đ đã lấy tại nhà anh T để gây thương tích cho anh TH, anh T xác định con dao đó là của anh, dùng để chế biến thức ăn hàng ngày, có giá trị nhỏ, là vật chứng của vụ án nên anh không có yêu cầu nhận lại.

Tại bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 28/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thành Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 (người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bà nội

được tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo bị bệnh động kinh, được cấp phát thuốc hàng tháng để uống hàng ngày) Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Thành Đ mức án từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về phần dân sự: bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không phải giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay dài 39cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao dài 27cm, bản rộng 7,3cm, có một cạnh sắc bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho anh TH đã được niêm phong.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo cơ bản đồng tình với kết luận của Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã áp dụng. Tuy nhiên, đối với tình tiết bị cáo bị bệnh động kinh là loại bệnh về tâm thần nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại Điểm q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự chứ không phải áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và là người bị bệnh về tâm thần nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có điều kiện tốt nhất điều trị bệnh và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa và không có bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Bị cáo bị bệnh động kinh nhưng không phải là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, do vậy không thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về cùng loại hành vi thực hiện; đã gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Với nhân thân và mức độ của hành vi phạm tội như trên, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về thẩm quyền: Hành vi phạm tội xảy ra trên địa bàn huyện Sóc Sơn. Vì vậy Cơ quan điều tra, công an huyện Sóc Sơn khởi tố, điều tra là đúng thẩm quyền.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/2/2022, tại thôn Y, xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Thành Đ đã có hành vi dùng dao (hung khí nguy hiểm) chém gây thương tích cho anh TH với tỷ lệ tổn thương cơ thể 16%.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 211/KLGD ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương - Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Nguyễn Thành Đ bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của Nguyễn Thành Đ đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

[...]

đ, Gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Thành Đ về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự .

Bị cáo không có tình tiết nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bà nội được tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo bị bệnh động kinh, được cấp phát thuốc hàng tháng để uống hàng ngày, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa là áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo bị bệnh động kinh nhưng không phải là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi như quy định tại Điểm q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Theo kết luận giám định về tâm thần thì trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, do vậy không thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về cùng loại hành vi thực hiện trong vụ án này; đã gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 16% nên không có căn cứ để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét thấy, bị cáo có 01 tiền án đã được xóa bị coi là có nhân thân xấu, tuy nhiên tiền án của bị cáo đã được xóa cách đây nhiều năm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người bị bệnh động kinh, được cấp phát thuốc để uống hàng ngày, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên cần xét xử bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ, giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung và để bị cáo có điều kiện tốt trong việc điều trị bệnh.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không phải giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay dài 39cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao dài 27cm, bản rộng 7,3cm, có một cạnh sắc bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho anh TH đã được niêm phong.

[6]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, 135, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Thành Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (năm mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định

buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao phay dài 39cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao dài 27cm, bản rộng 7,3cm, có một cạnh sắc bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho anh TH đã được niêm phong (*đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn*).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Bích Nguyệt

